

**THANH TRA CHÍNH
PHỦ - NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2015/TTLT-TTCTP-
NHNN

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2015

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
HƯỚNG DẪN VIỆC PHONG TỎA TÀI KHOẢN CỦA ĐỐI TƯỢNG THANH
TRA**

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 83/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Tổng Thanh tra Chính phủ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về thẩm quyền yêu cầu phong tỏa tài khoản; căn cứ, thủ tục phong tỏa tài khoản, hủy việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra; trách nhiệm của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam nơi đối tượng thanh tra có tài khoản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thủ trưởng cơ quan thanh tra nhà nước, Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ra quyết định thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật về thanh tra.
2. Trưởng đoàn thanh tra hành chính, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành.
3. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng).
4. Đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra

1. Việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra phải đúng đối tượng, thẩm quyền, thủ tục quy định tại Thông tư này.
2. Tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng thanh tra.
3. Việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra chỉ được thực hiện khi có dấu hiệu đối tượng thanh tra tẩu tán tài sản hoặc không thực hiện quyết định thu hồi tiền, tài sản.
4. Tài khoản bị phong tỏa là tài khoản thanh toán của đối tượng thanh tra mở tại tổ chức tín dụng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.
5. Văn bản yêu cầu phong tỏa tài khoản của người có thẩm quyền thể hiện dưới hình thức Quyết định phong tỏa tài khoản.

Điều 4. Trách nhiệm của các bên cung cấp thông tin phục vụ việc phong tỏa tài khoản

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin tài khoản của đối tượng thanh tra tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật về thanh tra.
2. Tổ chức tín dụng có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến tiền gửi và tài sản gửi của khách hàng theo quy định của pháp luật.

Chương II

THẨM QUYỀN, CĂN CỨ, THỦ TỤC PHONG TỎA TÀI KHOẢN, HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH PHONG TỎA TÀI KHOẢN

Điều 5. Thẩm quyền yêu cầu phong tỏa tài khoản

1. Trưởng đoàn thanh tra hành chính, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành.
2. Người ra quyết định thanh tra hành chính, người ra quyết định thanh tra chuyên ngành.

Điều 6. Căn cứ để yêu cầu phong tỏa tài khoản

1. Đối tượng thanh tra có dấu hiệu tẩu tán tài sản, bao gồm:
 - a) Thực hiện hoặc chuẩn bị thực hiện giao dịch chuyển tiền qua tài khoản khác với thông tin không rõ ràng về mục đích, nội dung, người nhận;
 - b) Có dấu hiệu chuyển dịch quyền sở hữu, sử dụng, cho tặng, thế chấp, cầm cố, hủy hoại, thay đổi hiện trạng tài sản;
 - c) Có hành vi làm sai lệch hồ sơ, sổ sách kế toán.
2. Đối tượng thanh tra không thực hiện đúng thời gian giao nộp tiền, tài sản theo quyết định thu hồi tiền, tài sản của cơ quan thanh tra nhà nước hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7. Thủ tục yêu cầu tổ chức tín dụng phong tỏa tài khoản

1. Người có thẩm quyền yêu cầu phong tỏa tài khoản gửi Quyết định phong tỏa tài khoản cho tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản và đối tượng thanh tra.
2. Quyết định phong tỏa tài khoản phải do người có thẩm quyền được quy định tại Điều 5 Thông tư này ký và đóng dấu của cơ quan ra quyết định thanh tra. Quyết định phong tỏa tài khoản phải nêu rõ số tài khoản phong tỏa, mục đích phong tỏa; tên tài khoản bị phong tỏa; phạm vi phong tỏa; số tiền phong tỏa; thời điểm bắt đầu phong tỏa, thời gian phong tỏa; trách nhiệm thực hiện của tổ chức tín dụng và các thông tin khác (nếu có).

Quyết định phong tỏa tài khoản thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản

1. Khi nhận được Quyết định phong tỏa tài khoản của người có thẩm quyền, tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản có trách nhiệm thực hiện việc phong tỏa tài khoản theo Quyết định phong tỏa tài khoản.
2. Tổ chức tín dụng có trách nhiệm thông báo cho chủ tài khoản bị phong tỏa về việc phong tỏa tài khoản.

Điều 9. Hủy Quyết định phong tỏa tài khoản

1. Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ khi đối tượng thanh tra thực hiện đầy đủ quyết định thu hồi tiền, tài sản hoặc những căn cứ để ra Quyết định phong tỏa tài khoản không còn nữa, người có thẩm quyền ra Quyết định phong tỏa tài khoản có trách nhiệm hủy Quyết định phong tỏa tài khoản. Quyết định hủy phong tỏa tài khoản phải được gửi tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản bị phong tỏa và đối tượng thanh tra.

2. Tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản phải thực hiện hủy phong tỏa tài khoản ngay khi nhận được Quyết định hủy phong tỏa tài khoản của người có thẩm quyền, đồng thời thông báo việc hủy Quyết định phong tỏa tài khoản cho chủ tài khoản.

Quyết định hủy phong tỏa tài khoản thực hiện theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện Quyết định phong tỏa tài khoản, Quyết định hủy phong tỏa tài khoản thì tùy từng trường hợp mà bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2016.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch này, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh về Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để nghiên cứu, giải quyết theo thẩm quyền./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

**TỔNG THANH TRA CHÍNH
PHỦ**

Nguyễn Văn Bình

Huyền Phong Tranh

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Bí thư;

- VP Chính phủ; VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- VP TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện KSNDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- NHNNVN chi nhánh các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Thanh tra các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Thanh tra các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Công TTĐT TTCP, NHNN;
- Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, NHNN;
- Lưu: VT TTCP, NHNN; Vụ PC, Vụ II (TTCP).

Mẫu số 01: Quyết định phong tỏa tài khoản

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/TTLT-TTCP-NHNN ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra)

.....(1)
Số: /QĐ-(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phong tỏa tài khoản

.....(3)

Căn cứ..... (4);

Căn cứ (5);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phong tỏa tài khoản (6).

Điều 2. Tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra mở tài khoản có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

.....(3)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- (1);
- Như Điều 1, 2;
- Lưu:...

-
- (1) Tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định phong tỏa tài khoản.
 - (2) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định thanh tra.
 - (3) Chức danh của người ra quyết định phong tỏa tài khoản.
 - (4) Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010.
 - (5) Căn cứ Thông tư liên tịch ngày...tháng ...năm...giữa Thanh tra Chính phủ với Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản.
 - (6) Số tài khoản bị phong tỏa, mục đích phong tỏa, đối tượng có tài khoản bị phong tỏa, phạm vi phong tỏa, số tiền phong tỏa, thời điểm bắt đầu phong tỏa, thời gian phong tỏa.

Mẫu số 02: Quyết định hủy phong tỏa tài khoản

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 07/TTLT-TTCP-NHNN ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra)

.....(1)
Số: /QĐ-(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Hủy phong tỏa tài khoản

.....(3)

Căn cứ (4);

Căn cứ (5);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy phong tỏa tài khoản (6).

Điều 2. Tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra mở tài khoản có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

.....(3)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- (1)
- Như Điều 1, 2;
- Lưu:...

.....
(1) Tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định hủy phong tỏa tài khoản.

(2) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành quyết định hủy phong tỏa tài khoản.

(3) Chức danh của người ra quyết định hủy phong tỏa tài khoản.

(4) Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010.

(5) Căn cứ Thông tư liên tịch ngày ...tháng ...năm...giữa Thanh tra Chính phủ với Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản.

(6) Số tài khoản hủy phong tỏa, lý do hủy phong tỏa, đối tượng.